

Số: /BC-UBND

Gia Lai, ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO

Tình hình triển khai các Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính theo mô hình tập trung

Kính gửi:

- Trung tâm Dữ liệu quốc gia (Bộ Công an);
- Cục Kiểm soát thủ tục hành chính (Bộ Tư pháp);
- Cục Chuyển đổi số quốc gia (Bộ Khoa học và Công nghệ).

Triển khai thực hiện các Văn bản chỉ đạo của Trung ương¹ về việc triển khai Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung và Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu²; Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai báo cáo tình hình, kết quả triển khai như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI

1. Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ tại Công văn số 7753/BKHCN-CĐSQG ngày 17/12/2025 về việc triển khai thực hiện Kiến trúc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh (gọi tắt là: Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung), UBND tỉnh Gia Lai đã chủ động và kịp thời ban hành văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện³. Đồng thời, phê duyệt Danh mục nhiệm vụ triển khai Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung (Quyết định số 3190/QĐ-UBND ngày 25/12/2025); thành lập Tổ công tác điều phối triển khai thực hiện Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung do 01 đồng chí Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh làm Tổ trưởng, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh là cơ quan thường trực, các sở, ban, ngành là thành viên (Quyết định số 3390/QĐ-UBND ngày 31/12/2025).

2. Thực hiện Thông báo số 692/TB-TTDLQG-P4 ngày 12/03/2026 về kết

¹ (1) Thông báo số 35-TB/TGV ngày 11/7/2025 của Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về tình hình thực hiện kế hoạch số 02-KH/BCĐTW và một số nhiệm vụ trọng tâm; (2) Công văn số 5721/BKHCN-CĐSQG ngày 17/10/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành kiến trúc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh và Công văn số 6247/BKHCN-CĐSQG ngày 03/11/2025 đính chính Công văn số 5721/BKHCN-CĐSQG; (3) Công văn số 7753/BKHCN-CĐSQG ngày 17/12/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc Hướng dẫn triển khai thực hiện Kiến trúc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh; (4) Thông báo số 692/TB-TTDLQG-P4 ngày 12/03/2026 về kết luận của Đồng chí Giám đốc Trung tâm Dữ liệu quốc gia trong cuộc họp về việc tích hợp Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính của Bộ, ngành, địa phương với Công Dịch vụ công quốc gia tại Trung tâm Dữ liệu quốc gia.

² Công văn số 159/TTg-CĐS ngày 13/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc tái sử dụng thông tin, dữ liệu đã được kết nối, chia sẻ để giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp.

³ Công văn số 8294/UBND-PVHCC ngày 22/12/2025 về việc triển khai thực hiện Kiến trúc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh.

luận của Đồng chí Giám đốc Trung tâm Dữ liệu quốc gia trong cuộc họp về việc tích hợp Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính của Bộ, ngành, địa phương với Cổng Dịch vụ công quốc gia tại Trung tâm Dữ liệu quốc gia. Văn phòng UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 61/QĐ-VPUBND ngày 13/03/2026 về việc ban hành Danh mục nhiệm vụ triển khai kết nối Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh với Cổng Dịch vụ công quốc gia. Theo đó, phân công rõ trách nhiệm, thời gian, sản phẩm công việc cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị.

3. Bên cạnh đó, UBND tỉnh đã giao Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, làm đầu mối phối hợp với các sở, ban, ngành, các Bộ, ngành Trung ương và UBND cấp xã trong việc tổ chức thực hiện, tổng hợp các khó khăn, vướng mắc để tham mưu, đề xuất UBND tỉnh báo cáo, kiến nghị các Bộ, ngành Trung ương xem xét giải quyết.

4. Trên cơ sở ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh tổ chức họp Tổ công tác điều phối triển khai thực hiện Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung định kỳ 02 tuần/lần để nắm bắt các khó khăn, vướng mắc hỗ trợ giải quyết kịp thời. Ngoài ra, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh họp giao ban định kỳ lúc 17h hằng ngày với Trung tâm Dữ liệu quốc gia (Cục C12-Bộ Công an) về tiến độ triển khai kết nối Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh với Cổng Dịch vụ công quốc gia.

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Về triển khai Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung

- Tính đến nay có 9/12 Bộ, ngành đã triển khai, cụ thể các Bộ: Công Thương, Giáo dục và Đào tạo, Xây dựng, Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Môi trường, Y tế, Nội vụ, Dân tộc và Tôn giáo, Tư pháp; còn lại **03 Bộ chưa triển khai**: Tài chính, Ngoại vụ, Văn hóa Thể thao và Du lịch. Theo đó, đã hoàn thành việc tích hợp 1.358/2.130 tổng số TTHC, đạt tỷ lệ 63,76%. Số lượng địa phương cấp xã của tỉnh Gia Lai đã hoàn thành việc cung cấp thông tin “Tài khoản người dùng tham gia giải quyết TTHC” đạt 100% và hoàn thành việc cung cấp thông tin “Tài khoản thụ hưởng phí, lệ phí” đạt 100%.

STT	Tên Bộ	Đơn vị cung cấp	Số TTHC đã tích hợp		Số lượng hồ sơ phát sinh	Số TTHC chưa tích hợp
			Cấp tỉnh	Cấp xã		
1	Bộ Công Thương	VNPT	249	18	496	25
2	Bộ Giáo dục và Đào tạo	VNPT	112	51	467	0
3	Bộ Khoa học và Công nghệ	VNPT	195	0	72	5
4	Bộ Nội vụ	VNPT	50	29	4.002	71

STT	Tên Bộ	Đơn vị cung cấp	Số TTHC đã tích hợp		Số lượng hồ sơ phát sinh	Số TTHC chưa tích hợp
			Cấp tỉnh	Cấp xã		
5	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	VNPT	233	55	2.543	68
6	Bộ Tư pháp	FPT	35	9	240	175
7	Bộ Xây dựng	VNPT	146	43	2.600	19
8	Bộ Y tế	VNPT	84	14	7.182	72
9	Bộ Dân tộc và Tôn giáo	FPT	24	11	7	0
10	Bộ Tài chính	DTT	Chưa triển khai	Chưa triển khai	-	155
11	Bộ Ngoại giao	Viettel			-	4
12	Bộ Văn hóa, thể thao và Du lịch	MobiFone			-	178
Tổng cộng		5	1.128	230	17.609	772

- Đối với việc sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung: cả tỉnh phát sinh 243.183 hồ sơ, trong đó số hồ sơ vẫn sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh để thực hiện việc xử lý là 208.675 hồ sơ, chiếm tỷ lệ 85,8%.

- Về tình hình công bố, kết nối các Cơ sở dữ liệu quốc gia phục vụ cắt giảm, thay thế giấy tờ trong giải quyết thủ tục hành chính: Đến nay, 09/09 Cơ sở dữ liệu theo Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP⁴ đã thực hiện công bố công khai các trường thông tin nhằm phục vụ việc cắt giảm, thay thế thành phần hồ sơ giấy. Tuy nhiên, đến nay mới chỉ có Hệ thống của Bộ Tư pháp kết nối với CSDL quốc gia về dân cư, CSDL quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, CSDL quốc gia về hộ tịch điện tử; Hệ thống của Bộ Nội vụ kết nối với CSDL quốc gia về dân cư, CSDL quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, CSDL quốc gia về sổ sức khỏe điện tử phục vụ cho việc tái sử dụng thông tin, dữ liệu, phục vụ cắt giảm thành phần hồ sơ.

2. Về triển khai kết nối Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh với Cổng Dịch vụ công quốc gia

- Triển khai Thông báo kết luận số 692/TB-TTDLQG-P4 ngày 12/3/2026 của Trung tâm Dữ liệu quốc gia thuộc Bộ Công an về kết luận của Đồng chí Giám đốc Trung tâm Dữ liệu quốc gia trong cuộc họp về việc tích hợp Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ, ngành, địa phương với Cổng Dịch vụ công quốc gia tại Trung tâm Dữ liệu quốc gia. Đến nay, tỉnh Gia Lai đã hoàn thành **10/13** nhiệm vụ theo kịch bản triển khai (*Có Phụ lục chi tiết kèm theo*).

- Hiện nay, đang tiếp tục phối hợp với VNPT, Trung tâm Dữ liệu quốc gia và Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội thực hiện 03 nhiệm vụ: kiểm

⁴ Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ: Quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu

thủ API kết nối với Công Dịch vụ công quốc gia và kiểm thử kết nối đăng nhập một lần (SSO) thông qua VNeID.

III. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

Việc triển khai Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung còn phát sinh một số khó khăn, vướng mắc như:

1. Một số chức năng của hệ thống chưa được hoàn thiện hoặc chưa vận hành ổn định, đặc biệt là các chức năng liên quan đến kết nối, khai thác cơ sở dữ liệu, thanh toán trực tuyến, ký số, báo cáo thống kê và tái sử dụng dữ liệu.

2. Trong quá trình vận hành, hệ thống còn phát sinh các lỗi kỹ thuật như: tốc độ xử lý chậm, không hiển thị hồ sơ, lỗi lưu trữ tệp, lỗi trong quá trình xử lý quy trình, chưa bảo đảm tính chính xác trong việc ghi nhận trạng thái và kết quả xử lý hồ sơ.

3. Việc tích hợp Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành còn hạn chế chưa hình thành đầy đủ kho dữ liệu điện tử, do đó việc khai thác, tái sử dụng dữ liệu để cắt giảm thành phần hồ sơ theo Nghị quyết số 66.7/NQ-CP và Công văn số 159/TTg-CĐS ngày 13/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ chưa đem lại hiệu quả.

4. Việc phân quyền quản trị cho địa phương để được tự cấu hình quy trình nội bộ theo Thông báo kết luận số 692/TB-TTDLQG-P4 thực hiện còn chậm (**còn 04 Bộ**: Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo, Nông nghiệp và Môi trường, Khoa học và Công nghệ) chưa phân quyền cho địa phương.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở tổng hợp các khó khăn, vướng mắc của các sở, ngành, địa phương trong việc triển khai Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung, UBND tỉnh Gia Lai kính đề nghị các Bộ, ngành Trung ương nghiên cứu, giải quyết **33 kiến nghị** của tỉnh theo Danh mục chi tiết gửi kèm theo Công văn này.

UBND tỉnh Gia Lai trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- CT, PCT Lâm Hải Giang;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Tổ công tác điều phối;
- CVP, PVP VX;
- Lưu: VT, PVHCC^(CĐS).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang

PHỤ LỤC
DANH MỤC 32 KIẾN NGHỊ CỦA ĐỊA PHƯƠNG LIÊN QUAN ĐẾN CÁC BỘ
(Ban hành kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai)

STT	NỘI DUNG ĐỀ XUẤT	BỘ NGÀNH LIÊN QUAN
1	Đề nghị Bộ Y tế hoàn thành việc thiết lập 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến cấp tỉnh, cấp xã thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế được tiếp nhận, xử lý trên Hệ thống tập trung của Bộ (Hiện nay Bộ chỉ tích hợp 94/172 thủ tục hành chính được cung cấp dịch vụ công trực tuyến)	Bộ Y tế
2	Đề nghị Bộ Y tế hoàn thiện các tính năng như: (i) Tiếp nhận hồ sơ phi địa giới hành chính; (ii) Kết nối CSDL chuyên ngành của các Bộ, ngành để thực hiện cắt giảm thành phần hồ sơ dựa trên dữ liệu theo NQ 66.7; (iii) Doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tuyến bằng tài khoản định danh tổ chức, không hiển thị được tài khoản định danh khi lưu kho (báo lỗi), ... trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung của Bộ.	
3	Đề nghị Bộ Công Thương xem xét thiết lập 03 TTHC không quy định thời gian giải quyết gồm: (1) Thông báo hoạt động khuyến mại; (2) Thông báo sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại; (3) Thông báo phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đầu nối với hệ thống điện quốc gia theo 02 bước bao gồm: Bước tiếp nhận hồ sơ và Bước kết thúc hồ sơ để đảm bảo xử lý nhanh, kịp thời hồ sơ TTHC cho người dân, doanh nghiệp.	Bộ Công Thương
4	Hiện nay, Sở Công Thương có 37 TTHC được giải quyết liên thông, có bước của UBND tỉnh (tham gia ý kiến/phê duyệt, ban hành kết quả giải quyết TTHC), tuy nhiên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ Công Thương đang cấu hình theo hướng không liên thông (Sở Công Thương phê duyệt, ban hành kết quả giải quyết TTHC). Do đó, kính đề nghị Bộ Công Thương xem xét điều chỉnh, cấu hình hệ thống phù hợp với quy trình nội bộ hiện tại (Danh sách chi tiết tại Phụ lục kèm theo)	

STT	NỘI DUNG ĐỀ XUẤT	BỘ NGÀNH LIÊN QUAN
5	<p>Ngày 26/01/2026, Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số 179/QĐ-BCT ngày 26/01/2026 về việc công bố TTHC mới ban hành và được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương, theo đó có 02 TTHC ban hành mới lĩnh vực Công nghiệp hỗ trợ thuộc thẩm quyền giải quyết cấp tỉnh, tuy nhiên hiện nay 02 TTHC nêu trên chưa được thiết lập quy trình điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ Công Thương. Đề nghị Bộ Công Thương sớm thiết lập quy trình nội bộ điện tử trên Hệ thống để kịp thời phục vụ giải quyết hồ sơ TTHC cho người dân, doanh nghiệp</p>	
6	<p>Theo quy định về Phí, lệ phí tại Điều 3 của Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại: “Các thủ tục hành chính khi giải quyết mà phải nộp phí, lệ phí theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí thì khi người dân, tổ chức nộp hồ sơ đề nghị giải quyết thủ tục hành chính đồng thời nộp phí, lệ phí cho cơ quan tiếp nhận hồ sơ. Mức phí, lệ phí, việc quản lý, sử dụng phí, lệ phí thực hiện theo quy định của Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính hoặc Hội đồng nhân dân cấp tỉnh đối với phí, lệ phí tương ứng.”</p> <p>Tuy nhiên, hiện nay vẫn còn trường hợp người dân, tổ chức chưa thực hiện nộp phí, lệ phí đồng thời với nộp hồ sơ đề nghị giải quyết thủ tục hành chính đối với các thủ tục hành chính có quy định phải nộp phí, lệ phí và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ Công Thương vẫn cho phép người dân, tổ chức gửi nộp hồ sơ và cho phép bộ phận một cửa tiếp nhận hồ sơ này; vấn đề này không đúng theo quy định tại Điều 3 của Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.</p> <p>Đề nghị Bộ Công Thương xem xét, bổ sung tính năng trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ Công Thương đề yêu cầu bắt buộc: người dân, tổ chức phải hoàn thành nộp phí, lệ phí đồng thời với nộp hồ sơ đề nghị giải quyết thủ tục hành chính đối với các thủ tục hành chính có quy định phải nộp phí, lệ phí thì mới cho phép người dân, tổ chức gửi nộp hồ sơ và bộ phận một cửa mới được phép tiếp nhận hồ sơ.</p>	

STT	NỘI DUNG ĐỀ XUẤT	BỘ NGÀNH LIÊN QUAN
7	<p>Ngoài ra, Hệ thống chưa thực hiện được các tính năng như: thiết lập quy trình TTHC theo phân cấp, ủy quyền; kết nối với Hệ thống Văn phòng điện tử; chưa thống kê được hồ sơ giải quyết theo từng TTHC; chưa có chức năng thống kê về các chỉ tiêu về dịch vụ công trực tuyến (hồ sơ số hoá, cấp kết quả điện tử, dịch vụ công có phát sinh hồ sơ trực tuyến,...).</p>	
8	<p>Triển khai Công văn số 361/VPUBND-PVHCC ngày 05/03/2026 của Văn phòng UBND tỉnh về việc chấn chỉnh tình trạng số hóa hồ sơ, trả kết quả điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và Hệ thống tập trung của Bộ ngành, Sở Công Thương đã rà soát, cập nhật, bù đắp dữ liệu đối với số lượng hồ sơ chưa được số hóa thành phần hồ sơ, thiếu kết quả điện tử. Tuy nhiên, qua rà soát vẫn còn khó khăn, vướng mắc như sau: Đối với hồ sơ TTHC ở trạng thái “Công dân yêu cầu rút hồ sơ”: theo đó, công dân, doanh nghiệp tự rút hồ sơ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (không có văn bản yêu cầu rút hồ sơ) và hệ thống tự động xác nhận, chuyển sang trạng thái “Đã rút hồ sơ”, trong khi đó công chức, nhân viên Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh vẫn chưa được tiếp nhận hồ sơ và chuyển cho phòng chuyên môn để xử lý, vì vậy việc hệ thống ghi nhận không có kết quả giải quyết TTHC là chưa hợp lý vì hồ sơ vốn dĩ chưa được bộ phận một cửa tiếp nhận.</p> <p>Đề nghị Bộ Công Thương xem xét việc điều chỉnh, bổ sung trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ Công Thương chức năng xác nhận/cho phép rút hồ sơ TTHC từ bộ phận một cửa thì hồ sơ có yêu cầu rút từ công dân, doanh nghiệp mới được chuyển về trạng thái “Đã rút hồ sơ”, tránh tình trạng công dân, doanh nghiệp tự rút hồ sơ TTHC khi bộ phận một cửa chưa tiếp nhận hoặc phòng chuyên môn thuộc Sở đang trong quá trình xử lý.</p>	
9	<p>Đề nghị Bộ Công Thương xem xét:</p>	

STT	NỘI DUNG ĐỀ XUẤT	BỘ NGÀNH LIÊN QUAN
	<p>- Ban hành Quy chế hoạt động của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung của Bộ Công Thương; trong đó quy định thẩm quyền thực hiện của địa phương trong Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung của Bộ Công Thương.</p> <p>- Chỉ đạo, hướng dẫn địa phương trong việc giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung của Bộ Công Thương đối với các TTHC đã được UBND tỉnh Gia Lai phê duyệt phương án đơn giản hoá, cắt giảm thời gian giải quyết TTHC (Sở Công Thương giải quyết TTHC theo quy trình chung của Bộ Công Thương quy định hoặc theo phương án đơn giản hoá, cắt giảm thời gian giải quyết TTHC của UBND tỉnh Gia Lai đã phê duyệt? Trường hợp Sở Công Thương Gia Lai giải quyết TTHC theo phương án đơn giản hóa, cắt giảm thời gian giải quyết TTHC của UBND tỉnh Gia Lai, Sở Công Thương kính đề nghị Bộ Công Thương xem xét thiết lập quy trình nội bộ giải quyết TTHC đúng theo phương án cắt giảm thời gian giải quyết TTHC của UBND tỉnh Gia Lai kèm theo các Quyết định nêu trên).</p>	
10	Đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét bổ sung quy trình giải quyết thủ tục hành chính đối với các đơn vị cấp phòng của Chi cục. Hiện nay Quy trình thực hiện theo luồng “Chuyên viên trình thẳng lãnh đạo Chi cục, không qua lãnh đạo phòng” chưa phù hợp với đặc thù của Địa phương.	
11	Đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ bổ sung chức năng thống kê hồ sơ chậm tiếp nhận; thiếu tính năng gửi tin nhắn thông báo tự động cho người dân/doanh nghiệp.	Bộ Khoa học và Công nghệ
12	Đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét hoàn thiện Hệ thống để cho phép xem trước hoặc hiệu chỉnh thông tin trên biên lai trước khi phát hành, dẫn đến khó khăn khi phát sinh sai sót về mã hồ sơ hoặc thông tin người nộp.	

STT	NỘI DUNG ĐỀ XUẤT	BỘ NGÀNH LIÊN QUAN
13	Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung thường xuyên bị chậm, dính tẹt trả kết quả thường xuyên không lưu (thao tác 2, 3 lần mới được), thường xuyên không hiển thị số lượng hồ sơ gây ảnh hưởng đến thời gian tiếp nhận cũng như trả kết quả hồ sơ. Đề nghị Bộ xem xét khắc phục vấn đề này.	Bộ Nội vụ
14	Hồ sơ nộp trực tuyến của cá nhân/doanh nghiệp đôi khi không hiển thị qua Tiếp nhận hồ sơ trực tuyến, dẫn đến cán bộ một cửa không thấy hồ sơ để tiếp nhận/trả/liên hệ cá nhân/Doanh nghiệp. Đề nghị Bộ xem xét khắc phục vấn đề này.	
15	Cán bộ Văn thư tiến hành lưu kho đối với các TTHC có kết quả, tuy nhiên hệ thống của Bộ không cho lưu kho đối với các tài khoản token của Doanh nghiệp bắt buộc phải 12 số mã số Căn cước/Căn cước công dân	
16	Đối với thủ tục "Cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam", mặc dù doanh nghiệp thực hiện nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia để giải quyết trên cổng của Bộ Nội vụ, nhưng thực tế hồ sơ vẫn bị chuyển về Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh. Đề nghị Bộ xem xét khắc phục vấn đề này.	
17	Chưa tích hợp chức năng Kho dữ liệu điện tử/Kho hồ sơ TTHC, gây khó khăn cho việc tra cứu, cập nhật dữ liệu số hóa và tái sử dụng hồ sơ. Đề nghị Bộ xem xét khắc phục vấn đề này.	Bộ Nông nghiệp và Môi trường
18	Theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn liên quan thì thời gian chỉnh sửa hồ sơ của Chủ dự án đầu tư không tính vào thời gian giải quyết TTHC của cơ quan phê duyệt/cấp phép, nên trong quá trình giải quyết TTHC Ban Quản lý Khu kinh tế sử dụng nút tạm dừng hồ sơ (đối với hồ sơ phải chỉnh sửa, bổ sung) hoặc nút dừng xử lý hồ sơ (nếu chủ dự án đề nghị được rút hồ sơ) trên hệ thống, tuy nhiên khi sử dụng các nút này thì thực tế thời gian trên hệ thống vẫn chạy và báo quá hạn xử lý. Đề nghị Bộ xem xét hướng dẫn xử lý.	

STT	NỘI DUNG ĐỀ XUẤT	BỘ NGÀNH LIÊN QUAN
19	<p>Kiến nghị Bộ Tài chính tiếp tục đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện, tích hợp các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực tài chính vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung; đồng thời có hướng dẫn cụ thể, thống nhất để các địa phương triển khai đồng bộ, bảo đảm việc tiếp nhận và giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính được thực hiện thông suốt, hiệu quả trên hệ thống</p>	
20	<p>Hiện nay theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 15 Nghị định 50/2026/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của của Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất có quy định chi tiết về trình tự thủ tục tính tiền sử dụng đất hoặc tính lại tiền sử dụng đất với nội dung <i>“Hộ gia đình, cá nhân nộp văn bản đề nghị tính hoặc tính lại tiền sử dụng đất theo quy định tại Nghị định này chậm nhất trước ngày 01 tháng 01 năm 2027 đến bộ phận một cửa liên thông; bộ phận một cửa liên thông cấp giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; chuyển văn bản này đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất để thực hiện việc xác định hạn mức giao đất ở của thửa đất được lựa chọn để tính hoặc tính lại tiền sử dụng đất; chuyển thông tin đến cơ quan thuế. Không áp dụng tính tiền sử dụng đất theo quy định tại Điều này đối với trường hợp người sử dụng đất nộp văn bản đề nghị từ ngày 01 tháng 01 năm 2027 trở về sau.</i></p> <p><i>Cơ quan thuế thực hiện việc tính hoặc tính lại tiền sử dụng đất theo quy định tại Nghị định này; ban hành thông báo nộp tiền sử dụng đất hoặc thông báo điều chỉnh thông báo nộp tiền sử dụng đất gửi cho người sử dụng đất; đồng thời gửi thông tin đến Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định.”</i></p> <p>Tuy nhiên, hiện nay Bộ Tài chính chưa công bố thủ tục hành chính thực hiện thủ tục này vì vậy UBND các xã, phường chưa có căn cứ tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính. Đề nghị Bộ Tài chính sớm công bố đầy đủ thủ tục để địa phương có căn cứ thực hiện.</p>	Bộ Tài chính
21	<p>Kiến nghị Bộ Ngoại giao sớm triển khai Hệ thống tập trung</p>	Bộ Ngoại giao

STT	NỘI DUNG ĐỀ XUẤT	BỘ NGÀNH LIÊN QUAN
22	<p>Kiến nghị Bộ Dân tộc và Tôn giáo sớm kết nối Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ Dân tộc và Tôn giáo với cơ sở dữ liệu về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất để thay thế thành phần hồ sơ trong giải quyết TTHC được Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành tại Quyết định số 441/QĐ-BTNMT ngày 02 tháng 02 năm 2026</p>	<p>Bộ Dân tộc và Tôn giáo</p>
23	<p>Về ký số vào Phiếu tiếp nhận hồ sơ trên hệ thống chưa được thiết lập, đề xuất bổ sung tính năng cho phép cán bộ tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thực hiện ký số vào phiếu tiếp nhận.</p>	<p>Bộ Tư pháp</p>
24	<p>Về thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia, hiện tại chỉ thanh toán trực tuyến được thông qua tài khoản tiếp nhận và tài khoản được phân quyền tại Trung tâm Phục vụ hành chính công. Tổ chức, cá nhân vẫn chưa thể thực hiện thanh toán qua chức năng thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia.</p> <p>Đề nghị Bộ Tư pháp sớm khắc phục lỗi thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia để tổ chức cá nhân, có thể tự thanh toán. Đồng thời, bổ sung tính năng tổ chức, cá nhân có thể thanh toán ngay khi nộp hồ sơ thành công</p>	
25	<p>Về tài khoản quản trị hệ thống của địa phương. Hiện tại, các tài khoản quản trị tại địa phương chưa được phân quyền để tra cứu, nắm bắt quá trình xử lý hồ sơ (từ khâu tiếp nhận đến trả kết quả).</p> <p>Đề nghị Bộ phân quyền cho tài khoản quản trị địa phương, tài khoản quản trị tỉnh Gia Lai có thể theo dõi được 100% hồ sơ chưa tiếp nhận và hồ sơ đang giải quyết tại địa phương mình để có thể theo dõi và đôn đốc các phòng ban, đơn vị thực hiện giải quyết hồ sơ theo đúng thời gian quy định.</p>	

STT	NỘI DUNG ĐỀ XUẤT	BỘ NGÀNH LIÊN QUAN
26	<p>Về các vai trò, chức năng của cán bộ, công chức khi được giao thực hiện nhiệm vụ ủy quyền, từ 02 nhiệm vụ trở lên thì phải về “Trang chủ” chọn đơn vị tương ứng với vai trò cần thực hiện làm mất thời gian và khó theo dõi, quản lý các bước.</p> <p>Đề nghị Bộ bổ sung tính năng cảnh báo đối với từng vị trí khi có biến động về hồ sơ ngay trên giao diện chính đang thao tác để cán bộ, công chức thuận tiện theo dõi và xử lý ngay, các tính năng này cần tăng size cho font chữ vì quá nhỏ khó nhìn khi thao tác.</p>	
27	<p>Nhằm triển khai việc thay thế hoặc cắt giảm thành phần hồ sơ trong các thủ tục hành chính bằng việc khai thác hoặc sử dụng thông tin tương ứng từ các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo quy định tại Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu. Kính đề nghị Bộ Tư pháp sớm hoàn thành kết nối Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung của Bộ Tư pháp với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành có liên quan, để địa phương triển khai thực hiện giải quyết thủ tục hành chính theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai đảm bảo theo quy định.</p>	
28	<p>(i) Quy trình các TTHC hiện nay đang áp dụng theo quy trình các TTHC do Bộ Công bố, chưa áp dụng các quy trình giải quyết TTHC do tỉnh công bố và thời gian cắt giảm;</p> <p>(ii) Bộ chưa cấu hình quy trình điện tử đối với thủ tục hành chính đặc thù lĩnh vực Đường bộ</p> <p>(iii) Các TTHC liên quan đến hồ sơ chuyển xử lý qua hệ thống vận tải phát sinh bị lỗi (lỗi dừng xử lý); Hệ thống tự dừng xử lý hồ sơ không lý do.</p> <p>Kính đề nghị Bộ xem xét xử lý các vấn đề nêu trên</p>	Bộ Xây dựng

STT	NỘI DUNG ĐỀ XUẤT	BỘ NGÀNH LIÊN QUAN
29	Đề nghị các bộ cho phép địa phương linh hoạt thiết lập quy trình và thời gian cắt giảm; thực hiện thủ tục hành chính phi địa giới; thực hiện liên thông thủ tục hành chính.	Bộ Nội vụ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Khoa học và Công nghệ
30	Đề nghị các Bộ bổ sung các chức năng hỗ trợ trích xuất danh sách hồ sơ quá hạn, cán bộ xử lý quá hạn phục vụ công tác công khai, đôn đốc và chấn chỉnh kịp thời.	Bộ Nội vụ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Khoa học và Công nghệ
31	Thực hiện phân cấp, phân quyền quản lý tài khoản cho địa phương nhằm tăng tính chủ động trong việc cấp phát, cập nhật và quản lý thông tin cán bộ, bảo đảm tính linh hoạt, kịp thời và nâng cao hiệu quả vận hành hệ thống.	Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính
32	Đẩy nhanh tiến độ tích hợp, thay thế thành phần hồ sơ bằng dữ liệu theo Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP của Chính phủ, đồng thời, thông báo cho các địa phương để triển khai thực hiện	Bộ Y tế, Bộ Nội vụ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nông nghiệp và Môi trường,

STT	NỘI DUNG ĐỀ XUẤT	BỘ NGÀNH LIÊN QUAN
		Bộ Công thương, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Xây dựng, Bộ Tài chính
33	Kiến nghị Tập đoàn VNPT đẩy nhanh tiến độ kết nối, tích hợp giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh với Cổng Dịch vụ công quốc gia	Tập đoàn VNPT

PHỤ LỤC
DANH MỤC NHIỆM VỤ KẾT NỐI, TÍCH HỢP VỚI CÔNG DỊCH VỤ CÔNG QUỐC GIA
(Ban hành kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai)

STT	Nhóm công việc	Nội dung cần thực hiện	Đơn vị phụ trách	Trạng thái
1	Tích hợp SSO	Gửi tài liệu tích hợp SSO của VNeID	D01	Hoàn thành
2	Tích hợp SSO	Tỉnh, ngành gửi link call back cho C06- Đinh Hữu Thành (+84989963406). Đồng gửi C12 để nắm tiến độ	Đơn vị Tỉnh	Hoàn thành
3	Tích hợp SSO	C06 cấp xác thực và key	C06	Đang thực hiện
4	Tích hợp SSO	Kết nối thử nghiệm VNeID	Đơn vị Tỉnh	Đang thực hiện
5	Hạ tầng	Cung cấp IP public hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh Phục vụ whitelist cho phép kết nối vào devtest C12	Đơn vị Tỉnh	Hoàn thành
6	Hạ tầng	Cung cấp Adapter URL (Endpoint) của hệ thống tỉnh để tích hợp	Đơn vị Tỉnh	Hoàn thành
7	Hạ tầng	Cung cấp IP của SS hệ thống tỉnh để mở firewall.	Đơn vị Tỉnh	Hoàn thành
8	Hạ tầng	Tỉnh mở firewall cho IP của SS C12 (10.0.17.14, port 5500, 5577) đến IP của SS hệ thống tỉnh	Đơn vị Tỉnh	Hoàn thành
9	Hạ tầng	C12 mở firewall cho IP của SS tỉnh kết nối vào IP của SS C12	C12	Hoàn thành
10	Hạ tầng	Kiểm tra route CPNet Đảm bảo thông tuyến (Test ping / telnet giữa 2 SS Kiểm tra network)	D01	Hoàn thành
11	Máy chủ bảo mật (SS)	Cấu hình add DstCode của SS - C12 (VN:GOV:G01:UATDVCQG) trên SS của tỉnh	Đơn vị Tỉnh	Hoàn thành
12	Máy chủ bảo mật (SS)	Gửi DstCode của SS tỉnh để C12 add trên SS của C12	Đơn vị Tỉnh	Hoàn thành
13	Máy chủ bảo mật (SS)	Cấu hình add DstCode của SS tỉnh trên SS của C12	D01	Hoàn thành

STT	Nhóm công việc	Nội dung cần thực hiện	Đơn vị phụ trách	Trạng thái
14	Máy chủ bảo mật (SS)	Kiểm thử API login từ Cổng DVCQG xuống hệ thống tỉnh	D01	
15	Máy chủ bảo mật (SS)	Kiểm thử API login từ hệ thống tỉnh lên Cổng DVCQG	Đơn vị Tỉnh	Đang thực hiện
16	ATTT	Kiểm tra xác thực chữ ký số Đảm bảo nguồn gửi	Đơn vị Tỉnh	Đang thực hiện
17	ATTT	Kiểm tra xác thực chữ ký số Đảm bảo nguồn gửi	C12	
18	Điều kiện test	Địa phương xác nhận hoàn thành xây dựng API Theo tài liệu	Đơn vị Tỉnh	Hoàn thành
19	Điều kiện test	Cung cấp checklist kiểm thử test tích hợp	D01	Hoàn thành
20	Điều kiện test	Tỉnh gửi thông tin User, TTHC, DVC, TPHS, KQGP theo form.	Đơn vị Tỉnh	Hoàn thành
21	Điều kiện test	Cổng DVCQG cấu hình User, TTHC, DVC, TPHS, KQGP theo thông tin Tỉnh cung cấp	D01	Đang thực hiện
22	Điều kiện test	Tỉnh cung cấp User Password hệ thống tỉnh cho Cổng DVCQG kết nối đến	Đơn vị Tỉnh	Hoàn thành
23	Điều kiện test	DVCQG cung cấp user pass cho hệ thống tỉnh kết nối đến	D01	